

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn thành phố Cần Thơ, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích:**

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố Cần Thơ, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Quyết định.

##### **2. Yêu cầu:**

a) Căn cứ vào các quan điểm, mục tiêu, lộ trình và nhiệm vụ tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ; các quy hoạch, chủ trương, chính sách của trung ương, địa phương có liên quan đến việc triển khai thực hiện quyết định trên địa bàn thành phố để xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể, đúng chức năng, lĩnh vực được giao quản lý cho các sở, ngành, đơn vị có liên quan, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, không chồng chéo; xây dựng lộ trình hợp lý, phù hợp với khả năng huy động nguồn lực, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và bền vững trong thực hiện thông qua các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể.

b) Chuyển đổi năng lượng xanh trong ngành giao thông vận tải có nền tảng là sự chuyển đổi công nghệ mạnh mẽ, cần dựa vào thể chế và quản trị hiện đại, khoa học và công nghệ tiên tiến, nguồn nhân lực chất lượng cao.

#### **II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Phát triển hệ thống giao thông vận tải xanh hướng tới mục tiêu phát thải ròng khí nhà kính về "0" vào năm 2050.

##### **2. Mục tiêu cụ thể:**

a) Giai đoạn đến năm 2030: Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đẩy mạnh chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với các lĩnh vực thuộc ngành giao thông vận tải đã sẵn sàng về mặt công nghệ, thể chế, nguồn lực

nhằm thực hiện mức cam kết trong đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) và mục tiêu giảm phát thải khí mê-tan của Việt Nam.

b) Giai đoạn đến năm 2050: Phát triển hợp lý các phương thức vận tải, thực hiện mạnh mẽ việc chuyển đổi toàn bộ phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng giao thông vận tải sang sử dụng điện, năng lượng xanh, hướng đến phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

### **III. LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG XANH**

Thực hiện lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo thực hiện các lĩnh vực trên địa bàn thành phố đáp ứng đúng theo lộ trình tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể như sau:

#### **1. Về đường bộ:**

a) Giai đoạn 2022 – 2030:

- Thúc đẩy chuyển đổi sử dụng các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng điện; mở rộng phối trộn, sử dụng 100% xăng E5 đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- Phát triển hạ tầng sạc điện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Khuyến khích các bến xe, trạm dừng nghỉ xây dựng mới và hiện hữu chuyển đổi theo tiêu chí xanh.

b) Giai đoạn 2031 – 2050:

- Đến năm 2040: Từng bước hạn chế tiến tới dừng sử dụng xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy dùng nhiên liệu hóa thạch để sử dụng trên địa bàn thành phố.

- Đến năm 2050: Có 100% phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy thi công tham gia giao thông chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh, toàn bộ các bến xe, trạm dừng nghỉ đạt tiêu chí xanh; chuyển đổi toàn bộ máy móc, trang thiết bị xếp, dỡ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Hoàn thiện hạ tầng sạc điện, cung cấp năng lượng xanh trên phạm vi toàn tỉnh đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

#### **2. Về đường sắt:**

Triển khai đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ giai đoạn trước năm 2030 theo định hướng điện khí hóa.

#### **3. Về đường thủy nội địa:**

a) Giai đoạn 2022 – 2030:

- Khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu, chuyển đổi phương tiện thủy nội địa sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Áp dụng tiêu chí cảng xanh, tuyến vận tải xanh làm cơ sở xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư mới cảng thủy nội địa xanh trên địa bàn thành phố.

b) Giai đoạn 2031 -2050

- Tiếp tục khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu, chuyển đổi phương tiện thủy nội địa sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh. Khuyến khích hoạt động đầu tư mới cảng thủy nội địa theo hướng phát triển xanh.

- Từ năm 2040: Có 100% phương tiện thủy nội địa đóng mới sử dụng điện, năng lượng xanh. Có 100% cảng thủy nội địa xây dựng mới áp dụng tiêu chí cảng xanh; khuyến khích cảng, bến thủy nội địa đang hoạt động chuyển dịch áp dụng tiêu chí cảng xanh.

- Đến năm 2050: Có 100% phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh. Có 100% trang thiết bị tại các cảng, bến thủy nội địa chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

#### **4. Về hàng hải:**

a) Giai đoạn 2022 – 2030:

- Khuyến khích tàu biển trên địa bàn thành phố hoạt động nội địa tuân thủ đầy đủ các quy định của Phụ lục VI Công ước MARPOL về sử dụng hiệu quả năng lượng và Chiến lược giảm phát thải khí nhà kính từ tàu biển của Tổ chức Hàng hải quốc tế (IMO) từ năm 2025.

- Khuyến khích chuyển đổi phương tiện, trang thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh hoặc có các biện pháp tương đương tại các cảng đầu tư mới.

b) Giai đoạn 2031 – 2050:

- Tàu biển hoạt động nội địa tuân thủ đầy đủ các quy định của Phụ lục VI Công ước MARPOL về sử dụng hiệu quả năng lượng và Chiến lược giảm phát thải khí nhà kính từ tàu biển của IMO.

- Tàu biển đóng mới, hoán cải, nhập khẩu sau năm 2035 sử dụng điện, năng lượng xanh; từ năm 2050 có 100% tàu biển hoạt động tuyến nội địa chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Từ năm 2031: Đầu tư phương tiện, trang thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh hoặc có các biện pháp tương đương tại các cảng đầu tư mới, đầu tư bổ sung.

- Từ năm 2040: Thực hiện chuyển đổi phương tiện, trang thiết bị tại các cảng hiện hữu, các thiết bị báo hiệu hàng hải sử dụng điện, năng lượng xanh hoặc có các biện pháp tương đương.

- Từ năm 2050: Tất cả các phương tiện, trang thiết bị tại cảng, các thiết bị báo hiệu hàng hải sử dụng điện, năng lượng xanh hoặc có các biện pháp tương đương.

#### **5. Về giao thông đô thị:**

a) Giai đoạn 2022 – 2030:

- Từ năm 2025: 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Phần đầu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt 20%.

b) Giai đoạn 2031–2050:

- Từ năm 2030: Tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đạt tối thiểu 50%; 100% xe taxi thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Đến năm 2050: 100% xe buýt, xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh.
- Phần đầu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt 40%.

#### **IV. GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì thực hiện các nội dung sau:

a) Nghiên cứu công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải. Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị trong ngành giao thông vận tải trên địa bàn thành phố nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với phương tiện, thiết bị, hạ tầng giao thông xanh trong giao thông vận tải nhằm thực hiện theo lộ trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan.

b) Áp dụng giới hạn định mức tiêu thụ nhiên liệu đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo lộ trình, hướng tới giảm tối đa mức tiêu thụ nhiên liệu và phát thải khí nhà kính; tổ chức khoa học, hợp lý giữa các phương thức vận tải, thúc đẩy chuyển đổi phương thức đường bộ sang các loại hình khác; nâng cao thị phần vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, từng bước giảm thiểu sử dụng phương tiện cá nhân.

c) Tham mưu phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch; phát triển nguồn nhân lực sẵn sàng tiếp nhận chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành công nghệ mới về phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng xanh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật các cơ chế, chính sách của Trung ương và hướng dẫn thực hiện việc ưu đãi, hỗ trợ đầu tư liên quan đến chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; thu hút đầu tư phát triển hệ thống sạc điện, hạ tầng cung cấp năng lượng cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh.

3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện phát triển ngành công nghiệp sản xuất phương tiện, trang thiết bị giao thông vận tải sử dụng điện, năng lượng xanh, phối hợp phát triển hệ thống sạc điện, năng lượng xanh cho phương tiện giao thông tại các đô thị trên địa bàn thành phố.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu về kinh phí khi có nhu cầu theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách.

5. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các chính sách ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông đô thị cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh, giao thông phi cơ giới; các quy định, tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị có đường dành riêng cho xe đạp và xe đạp điện trên địa bàn thành phố sau khi được Bộ Xây dựng ban hành.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tham mưu rà soát, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về tài nguyên và môi trường, hạ tầng giao thông tạo điều kiện, chính sách ưu đãi và hướng dẫn để doanh nghiệp lập các trạm sạc điện cho các phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh.

7. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ưu tiên đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau: Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, thiết bị, phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh, kết cấu hạ tầng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, cung ứng năng lượng xanh phù hợp với định hướng, quy hoạch của thành phố; nghiên cứu ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ: chủ trì nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố liên kết với các trường đào tạo, đào tạo lại nâng cao nguồn nhân lực hiện có của ngành giao thông vận tải trên địa bàn thành phố về công nghệ phương tiện, năng lượng, kết cấu hạ tầng xanh.

9. Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn; đề xuất đầu tư phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng sử dụng điện, năng lượng xanh tại địa phương.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn thành phố; định kỳ tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện theo yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Giao thông vận tải) để kịp thời xem xét, giải quyết./. *luh*

#### Nơi nhận:

- Bộ Giao thông vận tải;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành TP;
- Viện Kinh tế-Xã hội TP;
- Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2,3B);
- Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Dương Tấn Hiển**